TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2022/KDTM-ST
Ngày 26-9-2022
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Nguyễn Thanh Thùy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Nga;

bà Nguyễn Thị Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 18/2022/TLST-KDTM ngày 31 tháng 3 năm 2022 về "tranh chấp hợp đồng tín dụng".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 439/2022/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 367/2022/QĐST-KDTM ngày 08 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

Trụ sở: H, phường A, quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

- Ông Nguyễn Thành P, địa chỉ: Đường B, Phường D, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền ngày 17/8/2022) (có mặt);

- Ông Trần Huỳnh L, địa chỉ: Đường B, Phường D, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền ngày 17/8/2022) (vắng mặt).

3. Bị đơn: Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S.

Địa chỉ trụ sở: Ấp G, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà Đào Lệ Hà N; địa chỉ: Ấp G, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (là Tổng giám đốc) (vắng mặt).

5. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lê Phú T;

Địa chỉ: Ấp G, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt);

- Bà Đào Lệ Hà N.

Địa chỉ: Ấp G, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện đề ngày 22/02/2022 và lời khai của các người đại diện hợp pháp của nguyên đơn thì:

Ngày 05/6/2019, Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S ký với Ngân hàng Thương mại Cổ phần V Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm (sau đây gọi tắt là Hợp đồng tín dụng ngày 05/6/2019). Căn cứ vào doanh thu, lợi nhuận của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S, Ngân hàng Thương mại Cổ phần V đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 100.000.000đ, mục đích bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất bán buôn đồ nội thất và thanh toán các chi phí hoạt động khác của công ty, loại thẻ tín dụng quốc tế MasterCard, thời hạn hạn mức tín dụng là 60 tháng; lãi suất trong hạn là 29.5%/năm, kể từ ngày 12/10/2019 lãi suất vay trong hạn được áp dụng là 32%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn.

Toàn bộ nghĩa vụ phát sinh từ Hợp đồng tín dụng nêu trên được bảo đảm thực hiện bằng toàn bộ tài sản cá nhân của bà Đào Lệ Hà N và ông Lê Phú T theo Hợp đồng bảo lãnh số: 0102/HDBL.01 ngày 05/6/2019, Hợp đồng bảo lãnh số: 0102/HDBL.02 ngày 05/6/2019.

Trong quá trình sử dụng thẻ, Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Ngân hàng Thương mại Cổ phần V đã nhiều lần liên hệ làm việc với Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S và người bảo lãnh để yêu cầu thanh toán số tiền nợ phát sinh theo Hợp đồng tín dụng ngày 05/6/2019 nhưng Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S và các bên liên quan cố tình kéo dài thời gian nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

Do đó, Ngân hàng Thương mại Cổ phần V khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S phải thanh toán ngay một lần tổng số tiền của Hợp đồng tín dụng ngày 05/6/2019 còn nợ tính đến hết ngày 26/9/2022 là 168.887.834đ, trong đó nợ gốc là 99.989.958đ và nợ lãi là 68.897.876đ và tiếp tục chịu lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V. Trường hợp Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ của mình thì bà N và ông T có trách nhiệm thanh toán toàn bộ khoản vay theo các Hợp đồng bảo lãnh đã ký.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn – Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S và các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - bà Đào Lệ Hà N, ông Lê Phú T đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vắng mặt nên Tòa án không thu thập được ý kiến và tài liệu, chứng cứ của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S, bà N, ông T đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn – ông Nguyễn Thành P trình bày: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S phải thanh toán ngay một lần tổng số tiền của Hợp đồng tín dụng ngày 05/6/2019 còn nợ tính đến hết ngày 26/9/2022 là 168.887.834đ, trong đó nợ gốc là 99.989.958đ và nợ lãi là 68.897.876đ và có trách nhiệm thanh toán lãi phát sinh từ ngày 27 tháng 9 năm 2022 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V theo lãi suất quy định tại Hợp đồng. Trường hợp Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ của mình thì bà N và ông T có trách nhiệm thanh toán toàn bộ khoản vay theo các Hợp đồng bảo lãnh đã ký.

Bị đơn - Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S và các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – bà Đào Lệ Hà N, ông Lê Phú T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

Kiểm sát viên phát biểu:

Về tố tụng: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, chưa đảm bảo về thời hạn giao thông báo thụ lý và thời hạn chuẩn bị xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 196; khoản 1 Điều 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng nội dung quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Nguyên đơn đã thực hiện quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định tại Điều 70; Điều 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70; Điều 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Căn cứ Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm lập ngày 05/6/2019 giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần V và Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S có cơ sở xác định Ngân hàng Thương mại Cổ phần V đã cấp tín dụng cho Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S hạn mức tín dụng là 100.000.000đ, thời hạn hạn mức tín dụng 60 tháng, lãi suất trong hạn là 29.5%/tháng. Căn cứ Hợp đồng bảo lãnh số: 0102/HDBL.01 ngày 05/6/2019, Hợp đồng bảo lãnh số: 0102/HDBL.02 ngày 05/6/2019 có cơ sở xác định toàn bộ nghĩa vụ của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S phát sinh từ Hợp đồng tín dụng nêu trên được bảo đảm bằng tất cả tài sản cá nhân, bảo lãnh toàn bộ, vô điều kiện và không hủy ngang của bà Đào Lệ Hà N và ông Lê Phú T. Trong quá trình sử dụng thẻ, Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ. Căn cứ Bảng kê tính lãi của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S tính đến ngày 26/9/2022, Công ty

TNHH Xây dựng và Thương mại S còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền 168.887.834đ, gồm nợ gốc là 99.989.958đ và nợ lãi là 68.897.876đ. Theo Công văn số 2397/ĐKKD–T6 ngày 09/5/2022 của Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh thì Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S chưa đăng ký giải thể. Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S và bà N, ông T vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, không cung cấp chứng cứ chứng minh để bảo vệ cho quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Căn cứ Điều 463; Điều 335 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V. Về án phí: Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Ngân hàng Thương mại Cổ phần V khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S thanh toán số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng ngày 05/6/2019. Căn cứ Hợp đồng tín dụng ngày 05/6/2019; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 14/6/2019 (đính kèm theo Công văn số 2397/ĐKKD-T6 ngày 09/5/2022 của Phòng Đăng ký doanh nghiệp – Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh về việc cung cấp thông tin doanh nghiệp của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S) thì Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S có trụ sở tại huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, chưa đăng ký giải thể. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì quan hệ tranh chấp trong vụ án là "Tranh chấp về hợp đồng tín dụng" và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[1.2] Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S, bà Đào Lệ Hà N và ông Lê Phú T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Về nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán nợ gốc:

Căn cứ Hợp đồng tín dụng ngày 05/6/2019 có chữ ký của người đại diện hợp pháp – bà Đào Lệ Hà N, con dấu của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S và chữ ký của người đại diện hợp pháp của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V; Bản điều kiện giao dịch chung về phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế áp dụng cho KHDN, có cơ sở xác định ngày 05/6/2019 Ngân hàng Thương mại Cổ phần

V và Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S đã giao kết hợp đồng tín dụng để cấp tín dụng có hạn mức là 100.000.000đ cho Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S, mục đích để bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất bán buôn đồ nội thất và thanh toán các chi phí hoạt động khác của công ty. Việc giao kết Hợp đồng tín dụng ngày 05/6/2019 giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần V và Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên đã phát sinh hiệu lực.

Theo các Bản kê tính lãi do Ngân hàng Thương mại Cổ phần V cung cấp thì Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S chưa thanh toán số tiền nợ 99.989.958đ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V kể từ ngày 23/5/2021 đến nay là đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Cam kết của khách hàng tại Hợp đồng tín dụng ngày 05/6/2019 nên căn cứ Điều 280 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91, Điều 95 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017, có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V, buộc Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền nợ gốc còn lại là 99.989.958đ.

[2.2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán nợ lãi: Do Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S vi phạm nghĩa vụ thanh toán từ ngày 23/5/2021 nên Ngân hàng Thương mại Cổ phần V đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu là 99.989.958đ sang nợ quá hạn là phù hợp với thỏa thuận của các bên tại Bản điều kiện giao dịch chung về phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế áp dụng cho KHDN và Hợp đồng tín dụng ngày 05/6/2019. Căn cứ Hợp đồng tín dụng ngày 05/6/2019, Quyết định số 746/2019/QĐ-TGĐ ngày 01/10/2019 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V thì lãi suất trong hạn được áp dụng là 32%/năm, lãi suất lãi suất quá hạn là 150% lãi suất được áp dụng, tương đương 48%/năm (32% x 150%). Ngân hàng Thương mại Cổ phần V đã chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu là 99.989.958đ sang nợ quá hạn từ ngày 23/5/2021, áp dụng mức lãi suất 48%/năm được tính trên số nợ gốc tương ứng với thời gian vi phạm nghĩa vụ tính đến ngày 26/9/2022 là 68.897.876đ là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V, buộc Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền nợ lãi tính đến ngày 26/9/2022 là 68.897.876đ và tiền lãi phát sinh từ ngày 27/9/2022 cho đến khi thanh toán hết nợ.

[2.3] Về thời hạn thanh toán: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V yêu cầu Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S phải thanh toán ngay một lần số nợ trên. Xét thấy, từ ngày 23/5/2021 Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S đã không tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V như thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng ngày 05/6/2019, gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V. Việc Ngân hàng Thương mại Cổ phần V yêu cầu Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S phải thanh toán

ngay một lần khoản nợ trên là không trái quy định của pháp luật nên có cơ sở chấp nhận.

[2.4] Về yêu cầu thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh của nguyên đơn đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Căn cứ Hợp đồng bảo lãnh số: 0102/HDBL.01 ngày 05/6/2019 và Hợp đồng bảo lãnh số: 0102/HDBL.02 ngày 05/6/2019 có chữ ký xác nhận của bà Đào Lệ Hà N, ông Lê Phú T và chữ ký của người đại diện hợp pháp, con dấu của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V thể hiện bà N và ông T đồng ý bằng toàn bộ tài sản của mình, bảo lãnh vô điều kiện và không hủy ngang cho bên được bảo lãnh – Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S trong việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ phát sinh theo Hợp đồng tín dụng ngày 05/6/2019 đối với Ngân hàng Thương mại Cổ phần V, các bên thống nhất thỏa thuận bên bảo lãnh có nghĩa vụ thay bên được bảo lãnh thực hiện toàn bộ nghĩa vụ của bên được bảo lãnh đối với Ngân hàng Thương mại Cổ phần V khi bên được bảo lãnh không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả thanh toán. Sự thỏa thuận trên của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không trái các quy định của pháp luật, phù hợp với quy định tại Điều 335; Điều 336 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên việc Ngân hàng Thương mại Cổ phần V yêu cầu bên bảo lãnh là bà N, ông T có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng ngày 05/6/2019 của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V trong trường hợp Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V là có cơ sở chấp nhận.

[2.5] Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V, buộc Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S thanh toán số tiền của Hợp đồng tín dụng ngày 05/6/2019 còn nợ tính đến ngày 26/9/2022 là 168.887.834đ (bao gồm nợ gốc là 99.989.958đ và nợ lãi là 68.897.876đ) và có trách nhiệm tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh kể từ ngày 27/9/2022 theo mức lãi suất quy định trong hợp đồng đã giao kết cho đến khi thanh toán hết nợ. Thanh toán ngay một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 của Nghị quyết Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V nên Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 8.444.392đ; Ngân hàng Thương mại Cổ phần V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 30; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 91; Điều 95 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017;

- Căn cứ vào Điều 280; Điều 335; Điều 336; Điều 338 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

- Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2014, 2018, 2020.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

Buộc Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V tổng số tiền còn nợ phát sinh theo Hợp đồng tín dụng ngày 05/6/2019 tính đến ngày 26/9/2022 là 168.887.834đ (một trăm sáu mươi tám triệu tám trăm tám mươi bảy nghìn tám trăm ba mươi bốn đồng), trong đó, nợ gốc là 99.989.958đ (chín mươi chín triệu chín trăm tám mươi chín nghìn chín trăm năm mươi tám đồng) và nợ lãi là 68.897.876đ (sáu mươi tám triệu tám trăm chín mươi bảy nghìn tám trăm bảy mươi sáu đồng). Thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 27/9/2022 cho đến khi thi hành án xong, Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng đã ký kết.

Trường hợp Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán nợ thì bà Đào Lệ Hà N và ông Lê Phú T có trách nhiệm liên đới thay Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S thanh toán số nợ chưa thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V theo Hợp đồng bảo lãnh số: 0102/HDBL.01 ngày 05/6/2019 và Hợp đồng bảo lãnh số: 0102/HDBL.02 ngày 05/6/2019.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 8.444.392đ (tám triệu bốn trăm bốn mươi bốn nghìn ba trăm chín mươi hai đồng).

Ngân hàng Thương mại Cổ phần V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.499.451đ (ba triệu bốn trăm chín mươi chín nghìn bốn trăm năm mươi mốt đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0040784 ngày 21/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2014, 2018, 2020thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2014, 2018, 2020; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại của Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2014, 2018, 2020.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án. Thời hạn kháng cáo đối với đương sự có mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự (04);
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Nguyễn Thanh Thùy